

Số: /QĐ-BQL

Khánh Hòa, ngày tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ công tác Tư vấn quản lý dự án của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sáp nhập Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Khánh Hòa vào Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa và kiện toàn tổ chức;

Căn cứ Quyết định số 2242/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về phê duyệt Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý dự án 3 và Trưởng phòng Tổ chức hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ công tác Tư vấn quản lý dự án đối với các dự án Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa ký hợp đồng với các Chủ đầu tư để thực hiện công tác Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 185/QĐ-BQL ngày 25/11/2022 của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Trưởng phòng: QLDA (1, 2, 3, 4), Tài chính kế toán, Môi trường xã hội, viên chức, người lao động và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLDA3, TD.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hiến

QUY TRÌNH

Nội bộ công tác Tư vấn quản lý dự án

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BQL ngày tháng 10 năm 2023
của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này thể hiện các công việc quản lý dự án đầu tư xây dựng mà Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa (Ban QLDA) được các Chủ đầu tư lựa chọn và ký hợp đồng để Ban thực hiện công tác Tư vấn quản lý dự án theo quy định pháp luật hiện hành.

Quy trình này thể hiện trình tự thực hiện công tác Tư vấn quản lý dự án từ khi Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa ký hợp đồng Tư vấn quản lý dự án với Chủ đầu tư cho đến khi quyết toán hoàn thành dự án và hết thời gian bảo hành công trình theo quy định. Nhiệm vụ tư vấn quản lý dự án được cụ thể trong Hợp đồng Tư vấn giữa Ban QLDA với Chủ đầu tư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy trình này được áp dụng cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Các văn bản Quy phạm pháp luật được áp dụng:

1. Về Quản lý dự án đầu tư xây dựng

- Luật Đầu tư công số 49/2013/QH13 ngày 18/06/2014;
- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định về phân cấp một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

- Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016; Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016;

- Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

- Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/9/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

- Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

3. Về Quản lý đấu thầu

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu;

- Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu;

- Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, đảm bảo thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

- Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

4. Về Quản lý hợp đồng xây dựng

- Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021

của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015;

- Thông tư số 07/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng;

- Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hợp đồng tư vấn xây dựng công trình;

- Thông tư số 09/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hợp đồng thi công xây dựng công trình.

5. Về Quản lý thi công xây dựng

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

6. Các quy định khác

- Nghị định số 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Nghị định số 119/2015/NĐ-CP quy định bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư số 329/2016/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định 119/2015/NĐ-CP; Nghị định số 20/2022/NĐ-CP ngày 10/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2015/NĐ-CP.

Điều 4. Nội dung quy trình

1. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
Ban QLDA	Bước 1	Thành lập Ban điều hành dự án (Ban ĐHDA)	Giám đốc Ban QLDA	Căn cứ vào quy mô, tính chất của từng dự án và công việc được giao của từng phòng chuyên môn, Giám đốc Ban QLDA giao nhiệm vụ cho phòng chuyên môn tham mưu nhân sự Ban ĐHDA.		02 ngày	Quyết định thành lập Ban ĐHDA	
Ban QLDA	Bước 2	Thu thập hồ sơ dự án	Ban ĐHDA	Liên hệ Chủ đầu tư, các đơn vị liên quan (nếu có) để thu thập hồ sơ dự án.	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (nếu có); - Ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nếu có). - Hồ sơ đề xuất dự án. - Hồ sơ khảo sát (nếu có): Địa hình, địa chất, thủy văn, ... - Các Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư; Báo cáo thẩm định dự án; các văn bản góp ý của đơn vị liên quan địa phương và trung ương. - Báo cáo thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án. - Các thỏa thuận: Vị trí xây dựng; Thỏa thuận đầu nối hạ tầng kỹ thuật. 	07 ngày	Biên bản giao nhận hồ sơ	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
Ban QLDA	Bước 3	Tổ chức lập, trình thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí (TOR và DT) chuẩn bị đầu tư.						
	Bước 3.1	Lập TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Ban ĐHDA	Căn cứ vào quy mô, tính chất của từng dự án Ban ĐHDA lập TOR và DT cho các công việc cần thiết để lập Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo Kinh tế kỹ thuật trình thẩm định, phê duyệt.	Tờ trình + TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Tùy vào quy mô dự án, tối đa 15 ngày	Trình Chủ đầu tư thẩm định TOR và DT	
Chủ đầu tư	Bước 3.2	Thẩm định TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư thực hiện thẩm định TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Báo cáo thẩm định TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	02 ngày	Trình Lãnh đạo Chủ đầu tư phê duyệt TOR và DT	
Chủ đầu tư	Bước 3.3	Phê duyệt TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư tham mưu Chủ đầu tư phê duyệt TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	Quyết định phê duyệt TOR và DT chuẩn bị đầu tư.	02 ngày	Hồ sơ TOR và DT chuẩn bị đầu tư đã được phê duyệt	
Ban QLDA	Bước 4	Tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt						

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
		Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) giai đoạn chuẩn bị dự án.						
	Bước 4.1	Lập KHLCNT	Ban ĐHDA	Căn cứ vào Đề cương nhiệm vụ và dự toán được duyệt, Ban ĐHDA lập KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án trình thẩm định, phê duyệt.	Tờ trình đề nghị phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	02 ngày	Trình Chủ đầu tư thẩm định KHLCNT	
	Bước 4.2	Thẩm định KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư.	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư thực hiện thẩm định KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	Báo cáo thẩm định KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	02 ngày	Trình Lãnh đạo phê duyệt KHLCNT	
	Bước 4.3	Phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư tham mưu Chủ đầu tư phê duyệt KHLCNT đoạn chuẩn bị dự án.	Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án.	02 ngày		Tất cả các gói thầu được đấu thầu qua mạng
	Bước 5	Tổ chức lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án.	Chủ đầu tư + Ban QLDA	Trường hợp, nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà thầu được giao cho Ban QLDA, Ban QLDA sẽ thực hiện theo Quy trình nội bộ về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu của Ban QLDA đã được phê duyệt.	Hợp đồng thi công xây dựng, tư vấn, phi tư vấn đối với các gói thầu giai đoạn chuẩn bị dự án giữa Chủ đầu tư và các Tư vấn.		Các hợp đồng giai đoạn chuẩn bị dự án	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
	Bước 6	Tổ chức quản lý hợp đồng, khối lượng, chất lượng và tiến độ các gói thầu giai đoạn chuẩn bị dự án.	Ban ĐHDA	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ Ban ĐHDA được phân công theo dõi, đôn đốc các đơn vị Tư vấn thực hiện theo quy định hợp đồng đã được ký kết, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, tuân thủ TOR đã được phê duyệt. - Kịp thời tổ chức các cuộc họp để xử lý các vướng mắc trong quá trình chuẩn bị dự án, báo cáo Chủ đầu tư chấp thuận, phê duyệt đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành. 		Theo quy định hợp đồng đã được ký kết giữa Chủ đầu tư với các Tư vấn	Sản phẩm theo quy định hợp đồng dịch vụ Tư vấn	
	Bước 7	Kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm hợp đồng.		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, nghiệm thu hồ sơ khảo sát địa chất, đo đạc địa hình, Hồ sơ Báo cáo NCKT và các báo cáo thành phần, Báo cáo đánh giá tác động môi trường đảm bảo tuân thủ TOR đã được phê duyệt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả khảo sát giai đoạn lập dự án đầu tư. - Hồ sơ Báo cáo NCKT và các báo cáo thành phần bao gồm thiết kế cơ sở. - Báo cáo đánh giá tác động môi trường. 	07 ngày	Biên bản nghiệm thu công việc hoàn thành theo hợp đồng.	
	Bước 8	Tổ chức trình thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM)						

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
	Bước 8.1	Lập Tờ trình đề nghị thẩm định ĐTM	Ban QLDA + Chủ đầu tư	- Ban ĐHDA tham mưu văn bản của Ban QLDA kèm theo dự thảo Tờ trình của Chủ đầu tư để trình cấp thẩm quyền thẩm định ĐTM. - Chuẩn bị hồ sơ ĐTM để trình thẩm định theo quy định.	Tờ trình + Hồ sơ ĐTM	02	Gửi tờ trình và hồ sơ ĐTM đến cơ quan thẩm định	
	Bước 8.2	Thẩm định ĐTM	Cấp thẩm quyền	- Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định. - Cán bộ phụ trách ĐTM của Ban QLDA và Tư vấn tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo ĐTM theo đề nghị của HĐĐĐ.	Báo cáo thẩm định ĐTM.		Trình cấp thẩm quyền phê duyệt	
	Bước 8.3	Phê duyệt ĐTM	Cấp thẩm quyền	HĐTM tham mưu cấp thẩm quyền phê duyệt ĐTM	Quyết định phê duyệt ĐTM.			
	Bước 9	Tổ chức trình thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo NCKT						
	Bước 9.1	Lập Tờ trình đề nghị phê duyệt Báo cáo NCKT	Chủ đầu tư	Ban QLDA tham mưu Tờ trình của Chủ đầu tư để đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Báo cáo NCKT	Tờ trình + Hồ sơ Báo cáo NCKT	02	Gửi tờ trình và hồ sơ ĐTM đến cơ quan thẩm định	
	Bước 9.2	Thẩm định Báo cáo	Cơ quan chuyên môn	- Cơ quan chuyên môn về xây dựng được phân cấp tổ chức			Báo cáo thẩm định dự án.	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
		NCKT	về xây dựng theo phân cấp	thẩm định Báo cáo NCKT theo quy định hiện hành. - Ban ĐHDA và Tư vấn tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện Hồ sơ Báo cáo NCKT theo đề nghị của Cơ quan chuyên môn về xây dựng.				
	Bước 9.3	Tổ chức thẩm tra Báo cáo NCKT theo đề nghị của cơ quan thẩm định	Chủ đầu tư + Ban QLDA	Ban QLDA tổ chức thẩm tra theo đề nghị của cơ quan thẩm định (nếu có)	Báo cáo thẩm tra			
	Bước 9.4	Phê duyệt dự án đầu tư	Người quyết định đầu tư	Cơ quan chuyên môn về xây dựng tham mưu Người quyết định đầu tư phê duyệt dự án đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư			
	Bước 10	Thanh toán, quyết toán các hợp đồng Tư vấn	Ban QLDA + Chủ đầu tư	- Nhà thầu trình hồ sơ đề nghị thanh toán theo quy định. - Ban ĐHDA kiểm tra, tham mưu văn bản của Ban QLDA trình Chủ đầu tư xem xét thanh toán.	Hồ sơ thanh toán theo quy định	Theo quy định hợp đồng		
	Bước 11	Lưu trữ hồ sơ Báo cáo NCKT		Theo quy trình lưu trữ hồ sơ của Ban QLDA đã được phê duyệt				

2. Giai đoạn thực hiện dự án

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
Chủ đầu tư	Bước 1	Giải phóng mặt bằng	Cơ quan thực hiện GPMB	Cán bộ Ban ĐHDA được phân công theo dõi, đôn đốc công tác GPMB, báo cáo Chủ đầu tư tình hình thực hiện công tác GPMB, đề xuất, kiến nghị để đảm bảo tiến độ hoàn thành dự án.				
Ban QLDA	Bước 2	Tổ chức lập, trình thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí (TOR và DT) các công việc cần thiết để thực hiện lập hồ sơ TKBVTC và DT						
	Bước 2.1	Lập TOR và DT các công gói thầu thiết kế để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	Ban ĐHDA	Căn cứ vào quy mô, tính chất của từng dự án, Ban ĐHDA lập TOR và DT cho các gói thầu cần thiết để lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Tờ trình + Đề cương nhiệm vụ và dự toán các gói thầu tư vấn cần thiết để lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Tùy vào quy mô dự án.	Trình Chủ đầu tư thẩm định TOR và DT.	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
Chủ đầu tư	Bước 2.2	Thẩm định TOR và DT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư thực hiện thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Báo cáo kết quả thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	02 ngày	Trình Chủ đầu tư phê duyệt TOR và DT	Chủ đầu tư
Chủ đầu tư	Bước 2.3	Phê duyệt TOR và DT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Chủ đầu tư	Tổ thẩm định của Chủ đầu tư tham mưu Chủ đầu tư phê duyệt TOR và DT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	Quyết định phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.	02 ngày	Hồ sơ TOR và DT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình đã được phê duyệt.	Chủ đầu tư
Ban QLDA	Bước 3	Tổ chức lập và trình thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu						

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
		(KHLCNT) các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC-DT						
	Bước 3.1	Lập KHLCNT	Ban ĐHDA	Căn cứ vào Đề cương nhiệm vụ và dự toán được duyệt, Ban ĐHDA lập KHLCNT giai đoạn lập TKBVTC-DT trình thẩm định, phê duyệt. Ban QLDA tham mưu Tờ trình của Chủ đầu tư trình Sở KHĐT hoặc cơ quan phụ trách đấu thầu cấp huyện (tùy theo dự án) thẩm định KHLCNT	Tờ trình đề nghị phê duyệt KHLCNT giai đoạn lập TKBVTC-DT của Chủ đầu tư	02 ngày		
	Bước 3.2	Thẩm định KHLCNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc cơ quan phụ trách đấu thầu cấp huyện	Thẩm định KHLCNT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC-DT và trình UBND cấp tỉnh hoặc cấp huyện phê duyệt.	Báo cáo thẩm định KHLCNT các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC-DT	20 ngày	Trình UBND tỉnh (hoặc UBND tỉnh cấp huyện, tùy theo dự án) phê duyệt KHLCNT	
	Bước 3.3	Phê duyệt KHLCNT	Người có thẩm quyền	Phê duyệt KHLCNT giai đoạn lập TKBVTC-DT	Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn lập TKBVTC-DT	05 ngày		Tất cả các gói thầu được đấu thầu qua mạng

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
	Bước 4	Tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC-DT và ký kết các hợp đồng	Chủ đầu tư + Ban ĐHDA + Tư vấn đấu thầu (nếu có)	Trường hợp, nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà thầu được giao cho Ban QLDA, Ban QLDA sẽ thực hiện theo Quy trình nội bộ về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu của Ban QLDA đã được phê duyệt.	Hợp đồng xây dựng	Theo hình thức lựa chọn nhà thầu	Ký kết các Hợp đồng các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC-DT	
	Bước 5	Tổ chức quản lý hợp đồng, khối lượng, chất lượng và tiến độ các gói thầu cần thiết để thực hiện lập TKBVTC-DT	Ban ĐHDA	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ được phân công theo dõi, đôn đốc các đơn vị Tư vấn thực hiện quy định hợp đồng đã được ký kết, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, tuân thủ TOR đã được phê duyệt. - Kịp thời tổ chức các cuộc họp để xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm theo quy định hợp đồng dịch vụ Tư vấn. - Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình. 	Theo quy định hợp đồng đã được ký kết giữa CĐT và các Tư vấn		
	Bước 6	Kiểm tra, nghiệm thu, thanh toán sản phẩm hợp đồng	Ban ĐHDA + Chủ đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, nghiệm thu hồ sơ khảo sát địa chất, đo đạc địa hình đảm bảo tuân thủ TOR đã được phê duyệt. - Tham mưu Chủ đầu tư thanh toán các Hợp đồng (theo quy trình thanh toán của Ban QLDA đã được phê duyệt) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ khảo sát địa hình, đo đạc địa chất giai đoạn TKBVTC-DT - Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình và các hồ sơ khác liên quan - Hồ sơ thanh toán các Hợp đồng 	05		

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
	Bước 7	Tổ chức thẩm tra Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	Tư vấn thẩm tra	Tư vấn thẩm tra thực hiện thẩm tra Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	Báo cáo thẩm tra Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình	20	Tập hợp hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và các hồ sơ liên quan trình Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định	
	Bước 8	Trình thẩm duyệt PCCC	Công an PCCC	- Ban ĐHDA tập hợp đầy đủ hồ sơ thiết kế theo quy định. - Ban QLDA tham mưu Tờ trình của Chủ đầu tư trình thẩm duyệt PCCC	Văn bản thẩm duyệt PCCC			
	Bước 9	Trình Cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	-Ban ĐHDA /Chủ đầu tư - Cơ quan chuyên môn về xây dựng	- Ban ĐHDA tham mưu Tờ trình thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở để Chủ đầu tư trình cơ quan chuyên môn về xây dựng - Chuẩn bị hồ sơ để trình thẩm định theo quy định. - Cơ quan chuyên môn về xây dựng tổ chức thẩm định	- Tờ trình thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở - Thông báo kết quả thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của Cơ quan chuyên môn về xây dựng	Tùy theo cấp công trình		
	Bước 10	Thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của Chủ đầu tư	Ban QLDA	- Ban ĐHDA thẩm định. - Ban QLDA có tham mưu Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	Báo cáo thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	05	Trình Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
	Bước 11	Phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	Chủ đầu tư	Phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	Quyết định phê duyệt thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở	02		
Chủ đầu tư	Bước 12	Tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt Dự toán gói thầu các gói thầu Tư vấn, xây lắp, phi tư vấn.	Ban QLDA + Chủ đầu tư	Căn cứ quy mô tính chất dự án, hồ sơ thiết kế BVTC và Dự toán xây dựng công trình đã được phê duyệt, Ban ĐHDA tổ chức xác định dự toán gói thầu trình Chủ đầu tư phê duyệt để làm cơ sở lập và trình phê duyệt KHLCNT.			Các Quyết định phê duyệt Dự toán gói thầu	
Sở KHĐT	Bước 13	Tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt KHLCNT giai đoạn thực hiện dự án	Ban QLDA + Chủ đầu tư	Thực hiện tương tự Bước 3.			Quyết định phê duyệt KHLCNT giai đoạn thực hiện dự án	
Chủ đầu tư + Các nhà thầu thi công, Tư vấn	Bước 14	Tổ chức lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện dự án.	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Tư vấn đấu thầu	Trưởng hợp, nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà thầu được giao cho Ban QLDA, Ban QLDA sẽ thực hiện theo Quy trình nội bộ về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu của Ban QLDA đã được phê duyệt.	Hợp đồng xây dựng	Theo hình thức lựa chọn nhà thầu	Các hợp đồng xây dựng	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
	Bước 15	Tổ chức quản lý hợp đồng các gói thầu giai đoạn thực hiện dự án	Ban QLDA + Chủ đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ được phân công theo dõi, đôn đốc các đơn vị Nhà thầu, Tư vấn thực hiện quy định hợp đồng đã được ký kết, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, tuân thủ TOR đã được phê duyệt. - Kịp thời tổ chức các cuộc họp để xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện. 				
	Bước 16	Kiểm tra điều kiện khởi công xây dựng	Ban QLDA + Nhà thầu + TVGS	- Ban ĐHDA phối hợp với Nhà thầu + TVGS tổ chức kiểm tra thực tế hiện trường thi công, thành phần hồ sơ đối với các gói thầu xây lắp, đảm bảo tuân thủ quy định về điều kiện khởi công xây dựng công trình theo Luật Xây dựng hiện hành.	Biên bản kiểm tra điều kiện khởi công xây dựng	01 ngày		
	Bước 17	Tổ chức nghiệm thu hoàn thành hạng mục CTXD hoặc giai đoạn thi công xây dựng	Ban QLDA + Nhà thầu + TVGS				BB nghiệm thu hoàn thành hạng mục CTXD hoặc giai đoạn thi công xây dựng	
	Bước 18	Phối hợp trong công tác kiểm tra	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Nhà thầu +				Văn bản thông báo kết quả kiểm tra	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
		nghiệm thu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	TVGS + Sở chuyên ngành				của cơ quan có thẩm quyền	
	Bước 19	Tổ chức nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Nhà thầu + TVTK				BB nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.	
	Bước 20	Kiểm tra Hồ sơ hoàn công, hoàn thành công trình xây dựng	Ban QLDA + TVGS + Nhà thầu				Hồ sơ hoàn công, hoàn thành công trình xây dựng.	
	Bước 21	Tổ chức bàn giao công trình	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Đơn vị chủ sở hữu	- Xác định đơn vị chủ sở hữu.			Biên bản bàn giao công trình.	
	- Bước 22	Kiểm toán độc lập	Ban QLDA + Chủ đầu tư + Tư vấn	Phối hợp với đơn vị Tư vấn kiểm toán độc lập để chỉnh sửa, bổ sung để hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo quy định hiện hành.			Báo cáo kiểm toán độc lập.	
	Bước 23	Quyết toán dự án hoàn thành	Ban QLDA + Chủ đầu tư	Phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình thực hiện công tác quyết toán hoàn thành dự án.				
	Bước 24	Bảo hành công trình	Nhà thầu thi công xây dựng	- Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện sửa chữa, thay thế các sai sót			Biên bản xác nhận hết bảo hành.	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian (ngày)	Kết quả	Ghi chú
				xảy ra trong quá trình sử dụng khi có yêu cầu của CĐT. - Ban QLDA kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thực hiện sửa chữa các sai sót. - Ban ĐHDA kiểm tra xác nhận hết thời gian thực hiện bảo hành của nhà thầu theo quy định hợp đồng.				

Ghi chú: Các công việc thuộc quy trình nội bộ trên cơ bản đầy đủ theo quy định pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, phạm vi công việc Tư vấn quản lý dự án tùy thuộc vào tình dự án và được xác định cụ thể trong hợp đồng của Chủ đầu tư và Tư vấn Quản lý dự án.